

Số: 1010 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội và lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc quyền giải quyết của Sở Y tế Thái Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế: Số 970/QĐ-BYT ngày 21/3/2025 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ Lĩnh vực Bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; số 1158/QĐ-BYT ngày 04/4/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung ban hành kèm theo Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21/3/2025 về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội và Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 77/TTr-SYT ngày 21/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 35 (Ba mươi năm) thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; 04 (Bốn) thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế (Có phụ lục danh mục kèm theo).

Điều 2. Nội dung chi tiết thủ tục hành chính mới ban hành tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện theo Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21/3/2025 của Bộ Y tế; Quyết định số 1158/QĐ-BYT ngày 04/4/2025 của Bộ Y tế.

Điều 3. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình chi tiết, quy trình điện tử thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *Độc*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS.

Thư

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Văn Hoàn





Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 10/0 /QĐ-UBND ngày 30/ 5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã Quốc gia TTHC	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ Pháp lý
		A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
1.	1.001806	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật Thủ tục số 12 ; Mục V; phần I kèm theo Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế
2.	2.000216	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		
3.	2.000144	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		
4.	2.000062	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Y tế Thủ tục số 03; Mục V; phần I; kèm theo Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương thành Sở Y tế hoặc Phòng Y tế; sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính)	



5.	2.000135	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Y tế Thủ tục số 01;02; Mục V; phần I; Kèm theo Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế; bổ sung thành phần hồ sơ đăng ký thành lập, mẫu quy chế hoạt động của cơ sở trợ giúp xã hội và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Quyết định số 1158/QĐ-BYT ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ
6.	2.000056	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Y tế Thủ tục số 04; Mục V; Phần I Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế
7.	2.000051	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Y tế cấp Thủ tục số 05; Mục V; phần I Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính)	
8.	1.012991	Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội Thủ tục số 02 Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 20/11/2024	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
9.	1.012992	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội Thủ tục số 03	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương	

		Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 20/11/2024	<i>binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</i>	
10.	1.012993	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài Thủ tục số 04 Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 20/11/2024	<i>Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</i>	
11.	1.012990	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội Thủ tục số 01 Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 20/11/2024		
12.	2.000025	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân Thủ tục số 01; Mục II; Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 02/02/2024	<i>Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</i>	
13.	2.000027	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân Thủ tục số 02; Mục VI; phần I Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày03/12/2018	<i>Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</i>	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21tháng 3 năm 2025của Bộ Y tế
14.	2.000032	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân Thủ tục số 03; Mục VI; Phần I Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày03/12/2018	<i>Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</i>	
15.	2.000036	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	<i>Sửa đổi, bổ sung Sở</i>	

		Thủ tục số 04; Mục VI; Phần I Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày03/12/2018	Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
16.	1.000091	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân Thủ tục số 0; Mục VI; Phần I Quyết định số:3153/QĐ-UBND ngày03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.	
		B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP, TỈNH, CẤP HUYỆN		
17.	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện Thủ tục số 01; Mục V; Phần I Quyết định số:1629/QĐ-UBND ngày 06/7/2021	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế, sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21tháng 3 năm 2025của Bộ Y tế
18.	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện Thủ tục số 02; Mục V; Phần I Quyết định số:1629/QĐ-UBND ngày 06/7/2021		
19.	2.000477	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện Thủ tục số 03; Mục V; Phần I Quyết định số:1629/QĐ-UBND ngày 06/7/2021		
		C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN		
20.	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng Thủ tục số 01; Mục I; Phần I Quyết định số:1559/QĐ-UBND ngày 02/7/2021	Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21tháng 3 năm

			và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính)	2025 của Bộ Y tế
21.	1.001758	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Thủ tục số 02; Mục I; Phần I Quyết định số:1559/QĐ-UBND ngày 02/7/2021	Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính)	
22.	1.001753	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Thủ tục số 03; Mục I; Phần I Quyết định số:1559/QĐ-UBND ngày 02/7/2021	Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
23.	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội Thủ tục số 04; Mục I; Phần I Quyết định số:1559/QĐ-UBND ngày 02/7/2021	Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
24.	2.000777	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc Thủ tục số 05; Mục I; Phần I Quyết định số:1559/QĐ-UBND ngày 02/7/2021		
25.	2.000744	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng Thủ tục số 07; Mục I; Phần I Quyết định số:1559/QĐ-UBND ngày 02/7/2021		
26.	1.001739	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp Thủ tục số 06; Mục I; Phần I	Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-	

		 Quyết định số:1559/QĐ-UBND ngày 02/7/2021	Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế, sửa đổi, bổ sung Công chức cấp xã phụ trách công tác lao động, thương binh và xã hội thành Công chức Văn hoá - xã hội và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
27.	1.000684	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Y tế Thủ tục số 07; Mục IV; Phần I Quyết định số:3154/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21tháng 3 năm 2025của Bộ Y tế
28.	2.000298	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Y tế Thủ tục số 05; Mục IV; Phần I Quyết định số:3154/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội địa phương thành Phòng Y tế; sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
29.	2.000294	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Y tế Thủ tục số 06; Mục IV; Phần I Quyết định số:3154/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ	

			<i>tục hành chính</i>	
30.	1.000669	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Y tế Thủ tục số 03; Mục IV; Phần I Quyết định số:3154/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	<i>Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh xã hội thành Phòng Y tế; bổ sung thành phần hồ sơ đăng ký thành lập, mẫu tờ khai đăng ký thành lập, mẫu quy chế hoạt động của cơ sở trợ giúp xã hội và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</i>	Quyết định số 1158/QĐ-BYT ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ
31.	2.001661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân Thủ tục số 04; Mục II; Phần I Quyết định số:147/QĐ-UBND ngày 02/2/2024	<i>Sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế và sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</i>	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế
		D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ		
32.	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật Thủ tục số: 05; mục II; Phần I Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	<i>Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động-Thương binh xã hội thành Sở Y tế, sửa đổi, bổ sung Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành Phòng Y tế</i>	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế
33.	1.001653	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật Thủ tục số: 06 mục II; Phần I Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	<i>Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động - Thương binh Xã hội thành Sở Y tế</i>	
34.	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có	<i>Sửa đổi, bổ sung Sở</i>	

		 hoàn cảnh khó khăn Thủ tục số 01; Mục D; Phần I Quyết định số:1593/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Lao động - Thương binh Xã hội thành Sở Y tế	
35.	2.000751	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở Thủ tục số: 01; phần I Quyết định số:1578/QĐ-UBND ngày 06/7/2021	Sửa đổi, bổ sung Sở Lao động - Thương binh Xã hội thành Sở Y tế	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ



STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý
		A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh		
1	2.000141	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thủ tục số 01; Mục V; Phần I Quyết định số: 3153/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Bảo trợ xã hội	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế
2		Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thủ tục số 02; Mục V; Phần I Quyết định số: 3153/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Bảo trợ xã hội	
		B. Thủ tục hành chính cấp huyện		
1	2.000291	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thủ tục số 01; Mục IV; Phần I Quyết định số: 3154/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Bảo trợ xã hội	Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế
2		Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thủ tục số 04; Mục IV; Phần I Quyết định số: 3154/QĐ-UBND ngày 03/12/2018	Bảo trợ xã hội	